

Số: 05/2021/QĐST-DS

Ph, ngày 01 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2020/TLST - DS ngày 09 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Bà Bùi Thị Đ - Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.

*** Bị đơn:**

Bà Nguyễn Thị N - Sinh năm: 1967

Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bà Nguyễn Thị N đồng ý và chấp nhận thanh toán cho bà Bùi Thị Đ số tiền là 311.888.000 đồng (*ba trăm mười một triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 7.797.200 đồng (*bảy triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn hai trăm đồng*). Hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận: Bà Bùi Thị Đ tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.898.600 đồng (*ba triệu tám trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm đồng*); nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 8.297.000 đồng (*tám triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0021725 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ph, tỉnh Bình Thuận; bà Bùi Thị Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 4.398.400 đồng (*bốn triệu ba trăm chín mươi tám nghìn bốn trăm đồng*).

Bà Nguyễn Thị N phải nộp 3.898.600 đồng (*ba triệu tám trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện P;
- THA huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Kiệt